

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

NGUYỄN VĂN THẮNG

**GIẢI PHÁP HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
TRONG ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ Ở TỈNH PHÚ THỌ**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: TS. Tạ Thị Thanh Huyền

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả đã nêu trong luận văn có nguồn gốc rõ ràng, trung thực và chưa được dùng để bảo vệ một học vị nào khác. Mọi sự giúp đỡ cho việc hoàn thành luận văn đều đã được cảm ơn. Các thông tin, trích dẫn trong luận văn đều đã được ghi rõ nguồn gốc./.

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2015

Tác giả luận văn

Nguyễn Vạn Thắng

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài: ***“Giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đổi mới công nghệ ở tỉnh Phú Thọ”***, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ, động viên của nhiều cá nhân và tập thể. Tôi xin được bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất tới tất cả các cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo, các khoa, phòng của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi về mọi mặt trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của giáo viên hướng dẫn **TS. Tạ Thị Thanh Huyền**

Tôi xin cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp nhiều ý kiến quý báu của các nhà khoa học, các thầy, cô giáo trong Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi còn được sự giúp đỡ và cộng tác của các đồng chí tại các địa điểm nghiên cứu, tôi xin chân thành cảm ơn các bạn bè, đồng nghiệp và gia đình đã tạo điều kiện mọi mặt để tôi hoàn thành nghiên cứu này.

Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đối với mọi sự giúp đỡ quý báu đó.

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2015

Tác giả luận văn

Nguyễn Văn Thắng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Những đóng góp của luận văn	4
5. Kết cấu của luận văn	5
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ HỖ TRỢ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA.....	6
1.1. Cơ sở lý luận về hỗ trợ đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	6
1.1.1. Những vấn đề chung về công nghệ, đổi mới công nghệ.....	6
1.1.2. Nội dung hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các DN NVV	12
1.1.3. Sự cần thiết phải hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ.....	20
1.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến công tác hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	20
1.2. Cơ sở thực tiễn về hỗ trợ đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	23
1.2.1. Kinh nghiệm hỗ trợ đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của một số nước	23
1.2.2. Kinh nghiệm hỗ trợ đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của một số tỉnh của Việt Nam.....	28

1.2.3. Bài học kinh nghiệm trong hỗ trợ đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho tỉnh Phú Thọ	31
Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	34
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	34
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	34
2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin	34
2.2.2. Phương pháp tổng hợp và xử lý thông tin.....	35
2.2.3. Phương pháp phân tích thông tin	35
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	37
2.3.1. Các chỉ tiêu đánh giá hiện trạng của doanh nghiệp	37
2.3.2. Các tiêu chí đánh giá tình hình thực hiện hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Phú Thọ.....	37
Chương 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA Ở TỈNH PHÚ THỌ	40
3.1. Đặc điểm Doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh Phú Thọ trong đổi mới công nghệ	40
3.1.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội tỉnh Phú Thọ	40
3.1.2. Đặc điểm Doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh Phú Thọ	44
3.2. Thực trạng tình hình triển khai các hoạt động hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Phú Thọ.....	46
3.2.1. Hiện trạng trình độ công nghệ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	47
3.2.2. Thực trạng các hoạt động hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Phú Thọ	48
3.2.3. Thực trạng hỗ trợ trực tiếp cho Doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	54
3.2.4. Tạo mặt bằng sản xuất.....	56
3.2.5. Xúc tiến thương mại đầu tư.....	58
3.2.6. Hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực, công nghệ trình độ kỹ thuật.....	61

3.2.7. Phát triển thị trường công nghệ.....	64
3.3. Các nhân tố ảnh hưởng tới chính sách đổi mới công nghệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Phú Thọ	65
3.3.1. Nhóm các yếu tố chủ quan.....	65
3.3.2. Nhóm các yếu tố khách quan	67
3.4. Đánh giá tình hình thực hiện hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đổi mới công nghệ của tỉnh Phú Thọ	70
3.4.1. Những kết quả đạt được	70
3.4.2. Những tồn tại, hạn chế trong hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với Doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh Phú Thọ	71
Chương 4: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ Ở TỈNH PHÚ THỌ	76
4.1. Quan điểm, định hướng các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đổi mới công nghệ của tỉnh Phú Thọ	76
4.1.1. Quan điểm	76
4.1.2. Định hướng.....	77
4.2. Một số giải pháp tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đổi mới công nghệ của tỉnh Phú Thọ	77
4.2.1. Tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ Đổi mới công nghệ	77
4.2.2. Giải pháp kinh tế	78
4.2.3. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của người làm chính sách và nhà quản trị doanh nghiệp.....	84
4.2.4. Chính sách phát triển thị trường công nghệ.....	85
4.3. Kiến nghị, đề xuất	88
KẾT LUẬN	89
TÀI LIỆU THAM KHẢO	90

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CNH, HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
DN	: Doanh nghiệp
DNNN	: Doanh nghiệp nhà nước
DNNVV	: Doanh nghiệp nhỏ và vừa
DNV&N	: Doanh nghiệp vừa và nhỏ
KHCN	: Khoa học công nghệ
NSNN	: Ngân sách nhà nước
XDCB	: Xây dựng cơ bản

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1: Phân loại DNNVV theo khu vực kinh tế ở Việt Nam.....	10
Bảng 3.1: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Phú Thọ.....	41
Bảng 3.2: Cơ cấu ngành kinh tế giai đoạn 2012 – 2014.....	43
Bảng 3.3: Số lượng doanh nghiệp của tỉnh Phú Thọ	44
Bảng 3.4: Số lượng lao động trong các DNNVV của tỉnh Phú Thọ.....	45
Bảng 3.5: Trình độ công nghệ, máy móc thiết bị đang sử dụng tại các DNNVV ở tỉnh Phú Thọ so với trình độ chung của thế giới	47
Bảng 3.6: Hỗ trợ tín dụng theo nhóm doanh nghiệp.....	50
Bảng 3.7: Hỗ trợ tín dụng từ các ngân hàng thương mại đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Phú Thọ	51
Bảng 3.8: Hỗ trợ nâng cao năng suất chất lượng cho các DNNVV tỉnh Phú Thọ.....	55
Bảng 3.9: Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo ở tỉnh Phú Thọ.....	61
Bảng 3.10: Năng lực cạnh tranh của tỉnh Phú Thọ, 2011 -2014.....	67
Bảng 3.11: Các chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh của tỉnh Phú Thọ.....	68

DANH MỤC HÌNH

Hình 1.1. Phương trình công nghệ	7
--	---

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đảng, Nhà nước ta đặt mục tiêu “Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, *đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020* và là nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI”.

Quan điểm phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 cũng khẳng định vai trò quan trọng của khoa học và công nghệ đối với lực lượng sản xuất “*khoa học và công nghệ phải đóng vai trò chủ đạo để tạo được bước phát triển đột phá về lực lượng sản xuất, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”.

Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2009/NĐ-CP của ngày 30/6/2009 về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đó có các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các lĩnh vực: tài chính, tín dụng; đổi mới, *nâng cao năng lực công nghệ*, trình độ kỹ thuật; phát triển nguồn lực; mặt bằng sản xuất kinh doanh; xúc tiến mở rộng thị trường. Đặc biệt, ngày 10/5/2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 677/QĐ-TTg về việc phê duyệt chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020, trong đó mục tiêu của chương trình đến năm 2015 là số lượng doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ tăng trung bình 10% và đến năm 2020 số lượng doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ tăng trung bình 15%, trong đó có 5% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Các bộ, ngành, địa phương, tổ chức hiệp hội cũng như cộng đồng các nhà tài trợ quốc

tế cũng đã xây dựng và thực hiện nhiều chương trình, dự án trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các lĩnh vực tài chính, xúc tiến mở rộng thị trường, phát triển nguồn nhân lực. Điều đó chứng tỏ đổi mới công nghệ đang là vấn đề được thực tiễn quan tâm.

Doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam chiếm đến 97% trong tổng số các doanh nghiệp, nhưng do yếu về năng lực tài chính, trình độ từ người lao động đến cấp quản lý còn thấp nên sử dụng công nghệ còn lạc hậu, máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ cũ, mang tính chấp vá, không đồng bộ. Chính vì vậy mà khả năng huy động kinh phí để tiến hành R&D gặp nhiều khó khăn hơn rất nhiều so với các doanh nghiệp lớn, các tập đoàn kinh tế. Mặt khác, thị trường khoa học công nghệ ở Việt Nam đang còn trong tình trạng sơ khai mới phát triển. Nguồn cung công nghệ trong nước còn nghèo nàn, số lượng và chất lượng giao dịch công nghệ còn hạn chế, mạng lưới tổ chức dịch vụ mua bán, chuyên giao công nghệ chưa phát triển, môi trường pháp lý để thị trường công nghệ vận hành còn yếu kém. Ngoài ra, bản thân doanh nghiệp Việt Nam vẫn chưa chú trọng nhiều đến công nghệ. Chi phí đầu tư cho đổi mới khoa học công nghệ tại doanh nghiệp Việt Nam chỉ khoảng 0,2 – 0,3% doanh thu, số doanh nghiệp có đầu tư thiết bị hiện đại chỉ chiếm 10%, mức trung bình chiếm 38% và lạc hậu chiếm đến 52%. Chính vì vậy, đổi mới công nghệ đang là vấn đề đáng được quan tâm hiện nay.

Trong những năm gần đây các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã tăng lên đáng kể, hoạt động ngành nghề của các doanh nghiệp cũng phong phú hơn, đóng góp GDP cho tỉnh cũng tăng hơn, giải quyết được nhiều việc làm cho lao động trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, các doanh nghiệp được thành lập và đi vào hoạt động vẫn còn mang tính chất nhỏ lẻ, thiết bị máy móc còn lạc hậu, nhiều công ty, doanh nghiệp vẫn chưa cập nhật được công nghệ tiên tiến dẫn đến năng suất sản phẩm thấp, chất lượng sản phẩm kém.